

*Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2014*

Số: /UBGSTCQG

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình kinh tế 7 tháng và tháng 7 năm 2014**

*(Tài liệu phục vụ phiên họp Chính phủ tháng 7/2014)*

- *Kinh tế thế giới trên đà phục hồi nhưng còn yếu trong bối cảnh rủi ro địa chính trị gia tăng. IMF đã hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu xuống còn 3,4%, giảm 0,3 điểm phần trăm so với dự báo trước đó, nhưng vẫn giữ nguyên dự báo tăng trưởng 2015 ở mức 4%.*
- *Kinh tế trong nước duy trì đà phục hồi tương đối tốt với tăng trưởng và sản xuất liên tục cải thiện kể từ quý 3/2013. Thị trường cũng đánh giá tích cực hơn về triển vọng kinh tế. Chỉ số lòng tin của người tiêu dùng lẫn nhà đầu tư đều được cải thiện.*
- *Trong khi đó, mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô tiếp tục được đảm bảo, lạm phát thấp, tỷ giá hối đoái ổn định và dự trữ ngoại hối tăng khá, cân đối ngân sách được cải thiện. Lạm phát cả năm dự báo không vượt ngưỡng 5%. Cân đối vĩ mô ổn định và lạm phát thấp tạo điều kiện thuận lợi giảm lãi suất, hỗ trợ sản xuất kinh doanh.*
- *Tuy nhiên, tổng cầu mặc dù cải thiện nhưng vẫn còn thấp, nhất là đối với đầu tư tư nhân. Doanh nghiệp vẫn còn khó khăn trong khâu tiêu thụ sản phẩm và chi phí vốn còn cao là nguyên nhân tín dụng tăng thấp, ảnh hưởng đến đầu tư tư nhân.*

## I. KINH TẾ THẾ GIỚI

Kinh tế thế giới trên đà phục hồi nhưng còn yếu trong bối cảnh rủi ro địa chính trị gia tăng. Mỹ tăng trưởng âm trong quý 1 làm hạn chế khả năng phục hồi trong năm 2014. Châu Âu tiếp tục đối mặt với lạm phát giảm, tỷ lệ thất nghiệp cao, cầu tiêu dùng yếu. Trung Quốc mặc dù có cải thiện tăng trưởng trong quý 2 nhưng vẫn vẫn đang đối diện với nguy cơ bong bóng tín dụng ngày càng lớn. Các tổ chức tài chính quốc tế liên tục hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu và một số nền kinh tế, khu vực. IMF đã hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu xuống còn 3,4%, giảm 0,3 điểm phần trăm so với dự báo trước đó vào cuối năm 2013. Tuy nhiên, IMF giữ nguyên dự báo tăng trưởng 2015 ở mức 4%.

**Mỹ** sau 4 quý tăng trưởng tốt, đã tăng trưởng *âm* 2,9% trong quý 1/2014. IMF cũng liên tiếp hạ dự báo tăng trưởng của Mỹ trong năm 2014: từ mức 2,8% (tháng 4/2014) xuống 2% (tháng 6/2014) xuống còn 1,7% (tháng 7/2014). Tuy nhiên, nhìn chung hoạt động kinh tế vẫn khả quan khi thị trường việc làm tiếp tục chuyển biến tốt,<sup>1</sup> thu ngân sách cải thiện<sup>2</sup>. Lũy kế 9 tháng đầu năm tài khóa 2014 (bắt đầu từ 01/10/2013), thu ngân sách tăng 8,2% trong khi chi ngân sách tăng 1,1% nên thâm hụt ngân sách đã giảm xuống 365,9 tỷ USD - tương ứng với mức giảm 28% so với cùng kỳ 2013 và là mức thâm hụt thấp nhất kể từ năm 2008.

**Eurozone** bất chấp các nỗ lực nới lỏng tiền tệ, cắt giảm lãi suất, tín dụng đối với khu vực tư nhân vẫn suy giảm, tỷ lệ thất nghiệp cao, lạm phát thấp (ở mức 0,5% trong tháng 7/2014, thấp hơn nhiều so với mục tiêu 1,1% của ECB).

**Trung Quốc** sau hai quý liên tiếp suy giảm, tốc độ tăng trưởng trong quý 2/2014 đã tăng trở lại ở mức 7,5%, cao hơn mức 7,4% của quý trước, nhờ vào tăng đầu tư và chi tiêu công. Tuy nhiên, Trung Quốc vẫn đang đối diện với nguy cơ bong bóng tín dụng ngày càng lớn, thị trường BĐS tiếp tục suy giảm. Trong khi đó, để duy trì tăng trưởng, Trung Quốc vẫn phải tiếp tục tăng đầu tư công và mở rộng tín dụng.

**Nhật Bản** nới lỏng chính sách tiền tệ và kích thích tài khóa đã mang lại kết quả tích cực cho nền kinh tế Nhật bản. Tốc độ tăng trưởng liên tục được cải thiện từ quý 1/2013 và đạt mức 3% trong quý 1/2014. Lạm phát đã lên đến xấp xỉ 4% từ tháng 4 đến tháng 6/2014. Tỷ lệ thất nghiệp ở mức 3,7% vào tháng 6/2014, giảm 0,3 điểm phần trăm so với đầu năm.

---

<sup>1</sup> Theo Ngân hàng Dự trữ Liên bang (báo cáo ngày 17/7/2014), chỉ số hoạt động kinh doanh của Mỹ đã tăng lên 23,9% trong tháng 7 từ mức 17,8% trong tháng 6 và là mức cao nhất kể từ tháng 3/2011. Thị trường việc làm được cải thiện, cụ thể, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp mới giảm 3.000 đơn xuống 309 nghìn đơn, số người thực sự nhận trợ cấp thất nghiệp đã giảm 79.000 người xuống 2,51 triệu người trong tuần đầu tháng 7 – mức thấp nhất trong vòng 7 năm qua.

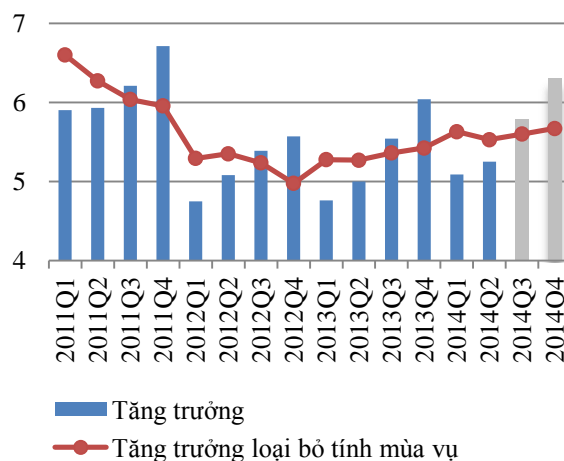
<sup>2</sup> Trong 8 tháng đầu năm ngân sách 2014, thuế tiêu dùng tăng 3,3%, thuế doanh nghiệp tăng 15,6% so với cùng kỳ 2013.

## II. KINH TẾ VIỆT NAM

### 1. Kinh tế duy trì đà phục hồi tương đối tốt

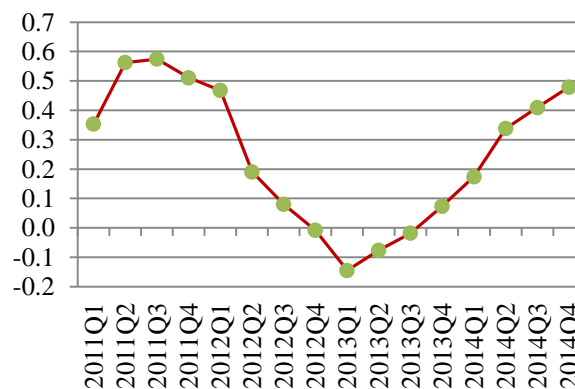
*Tăng trưởng kinh tế liên tục tăng từ quý 3/2013.* Tốc độ tăng GDP, sau khi loại bỏ yếu tố mùa vụ, đã liên tục tăng từ quý 3/2013; ngoại trừ trong quý 2/2014 tốc độ tăng thấp hơn quý trước nhưng không đáng kể. Dựa trên phân tích yếu tố chu kỳ của tăng trưởng,<sup>3</sup> UBGSTCQG dự báo tăng trưởng sẽ tiếp tục đà phục hồi trong hai quý cuối năm và cả năm 2014 có khả năng đạt mức 5,7-5,8%.

**Hình 1a: Tăng trưởng hàng quý 2011-2014, % tăng GDP giá 2010 so cùng kì**



Nguồn: UBGSTCQG. Chú thích: số quý 3 và quý 4/2014 là số dự báo.

**Hình 1b: Tăng trưởng chu kỳ, % tăng GDP giá 2010 so cùng kì**



Nguồn: UBGSTCQG.

<sup>3</sup> Tăng trưởng GDP hàng quý được phân tách thành 4 thành phần: (i) tăng trưởng do xu thế, (ii) tăng trưởng do tính mùa vụ, (iii) tăng trưởng do chu kỳ, và (iv) tăng trưởng do tác động của chính sách hoặc môi trường kinh tế thế giới.

**Hoạt động sản xuất liên tục cải thiện từ quý 3/2013**

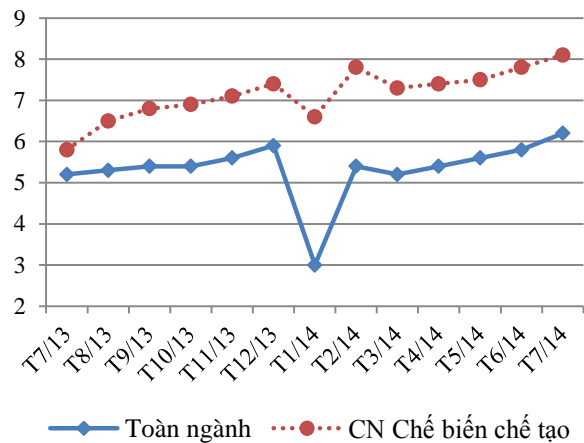
- Ngoại trừ tháng 1/2014 do yếu tố mùa vụ, chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) chung cũng như của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo liên tục tăng kể từ tháng 7/2013. Tính chung 7 tháng/2014, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,2% so cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm trước tăng 5,2%), trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,1% (cùng kỳ năm trước tăng 5,8%); sản xuất và phân phối điện tăng 11,4%.

- Chỉ số PMI của HSBC liên tục trên 50 điểm kể từ tháng 9/2013, cho thấy điều kiện kinh doanh liên tục được cải thiện.

- Kim ngạch nhập khẩu các mặt hàng phục vụ sản xuất trong 6 tháng đầu năm tăng cao so với cùng kỳ như máy móc thiết bị, dụng cụ và phụ tùng; kim loại thường khác; nguyên phụ liệu dệt may, da giày... Riêng đối với nhóm hàng máy móc thiết bị, dụng cụ và phụ tùng, kim ngạch nhập khẩu trong 6 tháng/2014 tăng 22,2% so với cùng kỳ, cao hơn nhiều mức tăng 8,5% của cùng kỳ năm 2013.

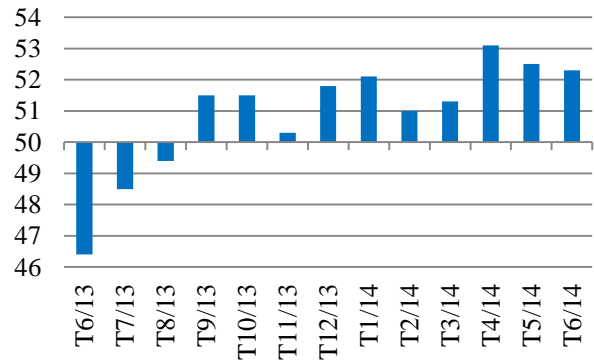
- Sản xuất cải thiện giúp thu (NSNN) nội địa 7 tháng đầu năm đạt mức tăng 16,8% so cùng kỳ, cùng kỳ năm 2013 chỉ tăng %.

**Hình 2: Chỉ số IIP tính chung cho các tháng đầu năm 7/2013-7/2014, % tăng so cùng kì**



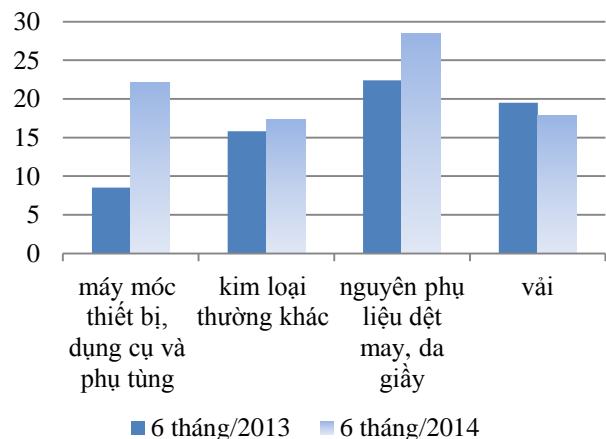
Nguồn: TCTK.

**Hình 3: Chỉ số PMI 6/2013-6/2014**



Nguồn: HSBC.

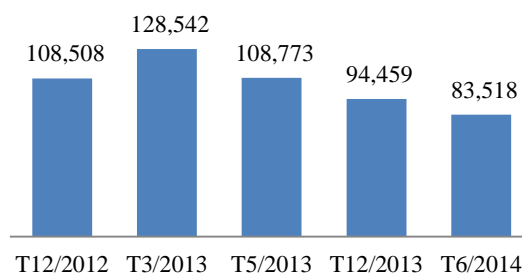
**Hình 4: NK một số mặt hàng phục vụ sản xuất 6 tháng 2013-14, % tăng so cùng kì**



Nguồn: TCTK

**Thị trường BĐS có dấu hiệu khởi sắc.** Theo Bộ Xây dựng, tổng giá trị hàng tồn kho tính đến tháng 6 giảm 23% so với tháng 12/2013. Theo Savills, khối lượng giao dịch và giá trị giao dịch phục hồi rõ nét tại phân khúc căn hộ, hàng tồn kho phân khúc này giảm dù nguồn cung thị trường gia tăng.

**Hình 5: Tổng giá trị hàng tồn kho BĐS, nghìn tỷ đồng**



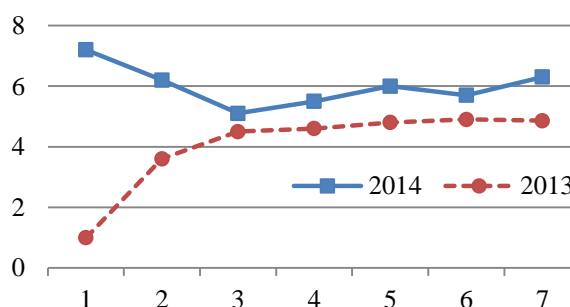
Nguồn: Bộ Xây dựng.

## 2. Thị trường đánh giá tích cực hơn về triển vọng kinh tế

### Người dân tiêu dùng nhiều hơn

- Tổng mức hàng hóa bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (loại trừ yếu tố giá) trong 7 tháng đầu năm 2014 luôn tăng cao hơn cùng kỳ năm 2013: mức tăng của 7 tháng/2014 là 6,3%, so với 4,86% của cùng kỳ 2013.

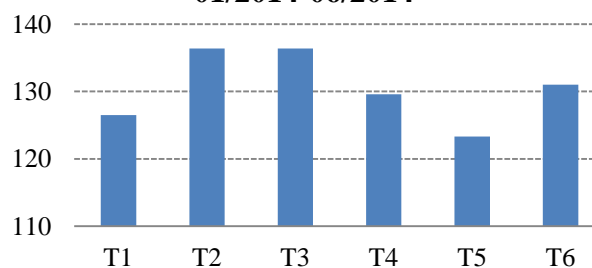
**Hình 6: Bán lẻ hh & doanh thu dvtd cộng dồn từ đầu năm của 7 tháng đầu năm 2013 và 2014, % tăng so c.k (loại trừ yếu tố giá)**



Nguồn: TCTK.

- Chỉ số CCI<sup>4</sup> (đo mức độ lạc quan của người tiêu dùng) trong tháng 6 cải thiện đáng kể so với đầu năm, Chỉ số này mặc dù bị sụt giảm trong tháng 5 do ảnh hưởng của sự kiện Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan nhưng sau đó đã khôi phục trở lại.

**Hình 7: Chỉ số niềm tin người tiêu dùng 01/2014-06/2014**



Nguồn: ANZ

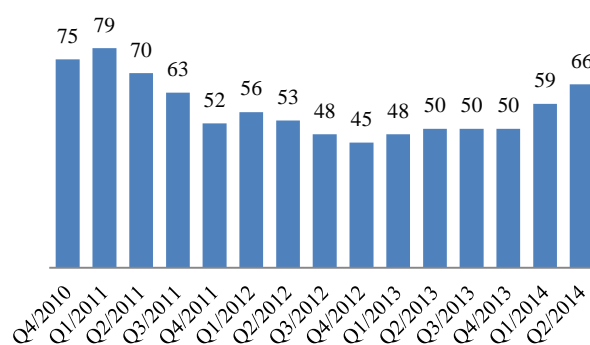
<sup>4</sup>CCI đo mức độ lạc quan của người tiêu dùng trong hoạt động đầu tư và tiêu dùng. CCI được khảo sát hàng tháng, qua 1000 cuộc phỏng vấn trực tiếp với người tham gia từ 14 tuổi trở lên, tại 7 thành phố lớn: TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Cần Thơ, Đà Nẵng, Nha Trang và Đồng Hới do ANZ phối hợp với tập đoàn nghiên cứu thị trường Roy Morgan.

### Nhà đầu tư lạc quan hơn

- Thị trường chứng khoán mặc dù có sự suy giảm trong hai tuần đầu tháng 5 nhưng nhìn chung tăng trưởng tốt hơn năm 2013. Chỉ số VN Index tính đến cuối tháng 7 đã tăng gần 20% so với cuối năm 2013.

- Chỉ số môi trường kinh doanh (BCI)<sup>5</sup> của cộng đồng doanh nghiệp Châu Âu tại Việt Nam liên tục cải thiện từ Quý 4/2013.

Hình 8: Chỉ số BCI Q4/2010-Q2/2014

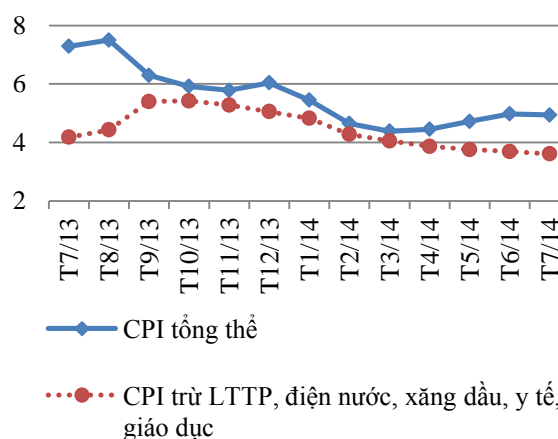


Nguồn: EuroCham.

### 3. Ổn định kinh tế vĩ mô được duy trì

Ngoại trừ tháng 1 là tháng có Tết Nguyên Đán, lạm phát luôn thấp hơn 5% trong 7 tháng đầu năm. Lạm phát cơ bản (dựa trên CPI không bao gồm giá lương thực, thực phẩm, giá hàng hóa cơ bản và dịch vụ công) thậm chí luôn thấp hơn 4% kể từ tháng 4/2014.

Hình 9: Lạm phát và lạm cơ bản 7/2013-7/2014, % tăng CPI so cùng kỳ



Nguồn: UBGSTCQG theo số TCTK.

<sup>5</sup>BCI là chỉ số môi trường kinh doanh do Phòng thương mại Châu Âu tại Việt Nam công bố hàng quý. Cuộc khảo sát được thực hiện bắt đầu từ Q1/2010. Đây là chỉ số đánh giá mức độ tin cậy và triển vọng kinh doanh trong cộng đồng doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam. Chỉ số dựa trên các cuộc điều tra hàng quý đối với các doanh nghiệp tại Việt Nam thông qua các nội dung như: Triển vọng kinh doanh, kế hoạch đầu tư, nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp; dự báo của doanh nghiệp về tăng trưởng và tỷ lệ lạm phát dự kiến trong kì tiếp theo.

Với xu hướng trên, UBGSTCQG dự báo lạm phát sẽ tiếp tục ổn định từ nay đến cuối năm và nếu không có những biến động lớn về giá các mặt hàng cơ bản thì nhiều khả năng lạm phát cả năm 2014 sẽ xấp xỉ 5%. Trong điều kiện lạm phát còn dư địa, trong những tháng cuối năm việc điều hành giá các mặt hàng cơ bản cần được xem xét.

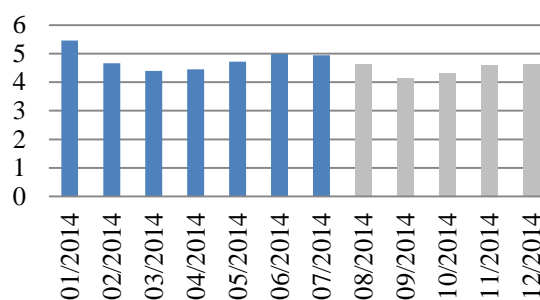
**Lạm phát ổn định tạo điều kiện giảm mặt bằng lãi suất.**

- Đối với TPCP, mức lợi suất có xu hướng giảm rõ rệt từ đầu năm 2014.

- Đối với hệ thống ngân hàng, lãi suất giảm đối với cả tiền gửi và cho vay. Tuy nhiên, lãi suất tiền gửi có xu hướng giảm nhanh hơn lãi suất cho vay. Tính đến tháng 7/2014, lãi suất tiền gửi VND bình quân là 5,53 %/năm, giảm 0,6 điểm phần trăm so với tháng 12/2013; trong khi lãi suất cho vay bình quân là 10,08 %/năm, giảm 0,25 điểm phần trăm so với tháng 12/2013.

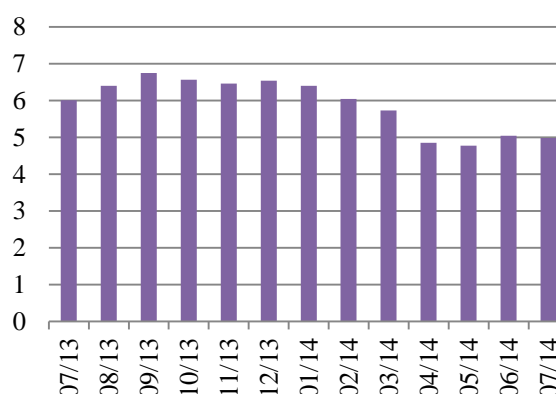
- Với lạm phát được dự báo sẽ tiếp tục ổn định từ nay đến cuối năm, mặt bằng lãi suất có điều kiện để tiếp tục điều chỉnh giảm, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh.

**Hình 10: Dự báo lạm phát 5 tháng cuối năm 2014, % tăng CPI so cùng kì**



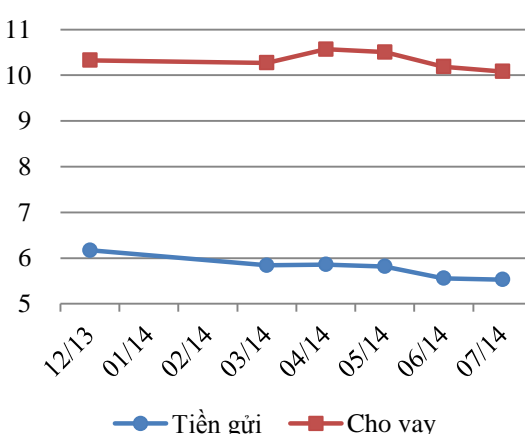
Nguồn: UBGSTCQG.

**Hình 11: Lợi suất (yield) TPCP kì hạn 1 năm, %/năm**



Nguồn: Reuters.

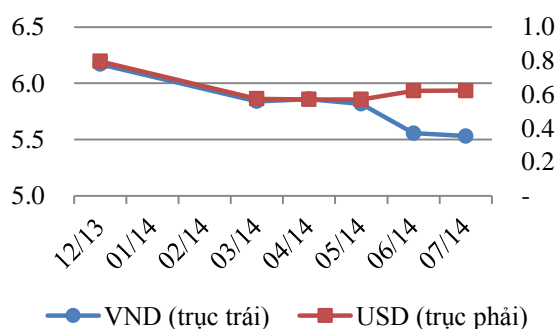
**Hình 12: Lãi suất tiền gửi và cho vay đối với VND 12/2013-07/2014, %/năm**



Nguồn: UBGSTCQG tổng hợp.

**Tỷ giá khá ổn định trong 7 tháng đầu năm**, mặc dù chênh lệch lãi suất tiền gửi giữa VND và USD giảm từ cuối quý 2. Dự trữ ngoại hối tăng khá là điều kiện hỗ trợ việc duy trì ổn định tỷ giá.

**Hình 13: Lãi suất tiền gửi VND và USD 12/2013-7/2014, %/năm**



Nguồn: UBGSTCQG tổng hợp.

#### 4. Tổng cầu mặc dù cải thiện nhưng vẫn thấp

**Lạm phát cơ bản<sup>6</sup> liên tục giảm từ tháng 10/2013 cho thấy tổng cầu chậm cải thiện.** UBGSTCQG ước tính trong tháng 7 lạm phát cơ bản là 3,6%, thấp hơn nhiều lạm phát tổng thể (4,9%) và cũng thấp hơn lạm phát cơ bản của cùng kì năm ngoái (4,2%). Trong điều kiện lạm phát đang được kiểm soát tốt, trong những tháng cuối năm, chính sách điều hành cần tiếp tục các giải pháp hỗ trợ tổng cầu, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhằm đạt được mục tiêu tăng trưởng 5,8% cho năm 2014.

##### **Tổng cầu chậm cải thiện đối với cả tiêu dùng lẫn đầu tư:**

- **Đối với tiêu dùng**, mặc dù tổng mức hàng hóa bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng luôn tăng cao hơn cùng kì năm 2013 nhưng mức cải thiện không lớn. Trong khi đó, khối lượng vận chuyển hàng hóa trong 7 tháng/2014 vẫn tăng thấp hơn so với cùng kì (4,8% so với 13,7%).

- **Đối với đầu tư**, theo ước tính của UBGSTCQG, trong 6 tháng/2014, đầu tư tư nhân ở mức 10,3% GDP, thấp hơn mức 11,1% GDP cùng kì 2013. Trong khi đó, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện trong 7 tháng đầu năm chỉ tăng 2,3% so cùng kì (cùng kì 2013 tăng 6,4%).

Một trong những nguyên nhân khiến đầu tư tư nhân ở mức thấp là tín dụng tăng thấp. Theo NHNN, tính đến 30/6, tăng trưởng tín dụng chỉ đạt 3,52%, thấp hơn mức tăng cùng kỳ 2013 là 4,7%; trong đó, cho vay ngoại tệ tăng 12,3% trong khi cho vay nội tệ chỉ tăng 2,17%. Tín dụng tăng thấp là do doanh nghiệp vẫn gặp nhiều khó khăn, nhất là trong khâu tiêu thụ sản phẩm và chi phí vốn còn cao. Số doanh nghiệp giải thể hoặc tạm ngừng hoạt động trong 7 tháng đầu năm vẫn tăng 9,8% so cùng kì 2013.

### ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA

<sup>6</sup> Lạm phát cơ bản phản ánh mức tăng CPI do tăng tổng cầu.